

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 152/2023/HS-ST

Ngày: 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Phước

Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 122/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H; Sinh ngày 21/01/2000 tại tỉnh D; Địa chỉ đăng ký thường trú và cư trú: Khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Triệu Kim L, sinh năm 1962; Chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2022. (Có mặt)

Bị hại: Cháu Nguyễn Hoàng Ngọc Ph, sinh ngày 29/7/2006; Nơi cư trú: Số A đường số B, Tổ C, Khu phố D, phường E, thành phố F, Thành phố G. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị Hồng S, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Số A đường số B, Tổ C, Khu phố D, phường E, thành phố F, Thành phố G. (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Đoàn Trọng Ngh, Luật sư của trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phi H (Sinh ngày 21/10/2000) là cậu ruột của cháu Nguyễn Hoàng Ngọc Ph (Sinh ngày 29/07/2006), H là em ruột cùng mẹ khác cha với chị Đỗ Thị Hồng S – chị S là mẹ ruột của Ph. Do H và Ph phát sinh tình cảm yêu đương, khoảng tháng 12/2021, H đến thành phố Hồ Chí Minh làm việc và ở tại phòng trọ số A, nhà trọ B, đường số C, khu phố D, phường E, thành phố F, thành phố G. Tại đây, H và Ph đã quan hệ tình dục với nhau tổng cộng 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Đầu tháng 01/2022 (không rõ ngày), Ph chủ động đến phòng trọ số A, nhà trọ B, đường số C, khu phố D, phường E, thành phố F, thành phố G chơi và cùng H dọn dẹp phòng trọ (Ph giữ chìa khóa phòng của H). Sau khi dọn dẹp xong, H và Ph đi tắm chung. Sau khi tắm xong cả hai không mặc quần áo, H và Ph nằm trên nệm để quan hệ tình dục với tư thế Ph nằm ngửa, H nằm ở phía trên người Ph, mặt hướng vào nhau, H và Ph quan hệ tình dục với nhau trong tư thế trên khoảng 05 phút thì H xuất tinh ra ngoài. Sau khi quan hệ tình dục với nhau, cả hai cùng đi tắm rửa, Ph mặc quần áo và đi về nhà của Ph.

Lần thứ hai: Vào khoảng giữa tháng 02/2022 (không rõ ngày), Ph chủ động đến phòng trọ nơi H ở, sau khi đi làm về và gặp Ph, H chủ động ôm hôn và Ph hôn H lại, H cởi quần áo của Ph và của mình ra để trên nệm. Sau đó cả hai nằm trên nệm với tư thế, Ph nằm ở dưới, H nằm phía trên Ph, mặt hướng vào nhau, H và Ph quan hệ tình dục với nhau được khoảng 05 phút thì H thì xuất tinh ra ngoài âm đạo của Ph. Sau khi quan hệ tình dục với nhau, cả hai cùng đi tắm rửa, Ph mặc quần áo và cả hai cùng ngồi nói chuyện với nhau, sau đó Ph tự đi về nhà của mình.

Lần thứ ba: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, tháng 02/2022 (không nhớ rõ ngày), sau khi H đi làm về (lúc này Ph đang ở tại phòng trọ của H), cả hai ngồi trên nệm nói chuyện với nhau thì Ph quay qua chủ động ôm hôn H, cả hai tự cởi quần áo đang mặc trên người ra và để trên nệm. H và Ph quan hệ với nhau khoảng 05 phút trong tư thế H nằm trên, Ph nằm dưới nệm, sau đó H thì xuất tinh ra ngoài. Ph đi tắm rửa và về tự đi về nhà.

Ngày 24/03/2022, chị Đỗ Thị Hồng S đọc được tin nhắn điện thoại của Ph thấy có quan hệ tình cảm với H nên chị S hỏi thì Ph thừa nhận việc quan hệ tình dục với Nguyễn Phi H nhiều lần. Sau đó, chị S đến Công an phường Long Bình trình báo. Cơ quan điều tra phối hợp với Công an phường Long Bình đưa H làm việc và H khai nhận hành vi quan hệ tình dục với Ph như trên. Ngày 30/8/2022 Cơ quan điều tra ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Phi H. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi tội như trên, phù hợp lời khai của người bị hại và tài liệu chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Nguyễn Phi H còn khai nhận ngoài những lần quan hệ tình dục trên, đã quan hệ với nhau 03 lần tại nhà số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 05/2021, Ph được đưa về nhà bà Triệu Kim L – là mẹ ruột của H tại địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E ở. Đến khoảng giữa tháng 7/2021, thì giữa H và Ph nảy sinh tình cảm và yêu nhau. Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/08/2021, Ph, H, bà L và em trai của Ph cùng nằm ngủ với nhau trên chiếu được trải tại phòng sinh hoạt chung của gia đình tại nhà số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 30/08/2021, H quay người về phía Ph, dùng tay trái của H ôm và hôn Ph, Ph cũng ôm và hôn lại H. Một lúc sau H nói “Cho cái nha” thì Ph gật đầu đồng ý. H dùng tay phải cởi quần đùi của Ph và để dưới chân của Ph, sau đó tự dùng tay cởi quần của H đang mặc để dưới chân của H. H dùng tay phải của mình cầm và đưa dương vật đang trong trạng thái cương cứng vào âm đạo của Ph, cả hai quan hệ với nhau trong tư thế Ph nằm dưới, H nằm phía trên, mặt hướng vào nhau, quan hệ với Ph khoảng 03 phút thì H xuất tinh ra ngoài, Sau đó cả hai tự mặc quần của mình vào.

Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 9/2021 (không nhớ ngày) H và Ph đã quan hệ tình dục với nhau tại nhà số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E.

Lần thứ ba: Khoảng cuối tháng 9/2021, H và Ph đã quan hệ tình dục với nhau 02 lần tại nhà số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 38/TD.22 ngày 06/04/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Nguyễn Hoàng Ngọc Ph như sau:

- Màng trinh: Dẫn rộng. Không rách.
- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm đạo và hậu môn.
- Chỉ hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm đạo và vùng hậu môn nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 07/ĐT.22 ngày 27/06/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận “Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng xác định Nguyễn Hoàng Ngọc Ph có độ tuổi từ trên 15 tuổi 06 tháng đến dưới 16 tuổi.”

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 840/KLGD ngày 28/04/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“ 1.1. Về y học:

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, xảy ra vào khoảng tháng 08/2021 cho đến hiện tại, Đối tượng Nguyễn Phi H tâm thần bình thường.

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, xảy ra vào

khoảng tháng 08/2021 cho đến hiện tại, đối tượng Nguyễn Phi H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Vật chứng vụ án: Không thu giữ

Bản Cáo trạng số 131/CT-VKSTPTĐ ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố Nguyễn Phi H về “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo các điểm a, c khoản 2, Điều 145 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Phi H về “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm a, c khoản 2, Điều 145 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Phi H mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; Về xử lý vật chứng: Không thu giữ.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng biết lỗi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi H khai nhận từ khoảng tháng 01/2022 đến khoảng tháng 02/2022 Nguyễn Phi H đã thực hiện 03 lần quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Hoàng Ngọc Ph (Sinh ngày 29/07/2006), là cháu ruột gọi H bằng cậu, tại phòng trọ số A, nhà trọ B, đường số C, khu phố D, phường E, thành phố F, thành phố G, trước đó từ ngày 30/8/2021 đến tháng 9/2021 Nguyễn Phi H đã thực hiện 03 lần giao cấu tại tại nhà số A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh E thì phát hiện bắt giữ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn động cơ cá nhân, nên vẫn cố tình phạm tội với lỗi cố ý. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với sự thật khách quan của vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và có tính chất loạn luân.

[3] Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Phi H về tội “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, c khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến thuần phong mỹ tục cần phải xử lý nghiêm đề rắn đe, giáo dục và phòng ngừa cho xã hội có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1. Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Phi H 05 (Năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 30/08/2022.

2. Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- Trại giam và bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thái Bình